

### NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn

### HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDDT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 2019/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định số 2021/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-ĐHQN-HDT ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐTDHQN ngày 25 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Biên bản ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng trường lấy ý kiến biểu quyết của thành viên Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn”.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hiệu trưởng, các thành viên Hội đồng trường, các đơn vị trong Trường, các tổ chức Đoàn thể, Hội, Ban Thanh tra nhân dân chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG *Đoàn*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (*để thực hiện*);
- Bộ GD&ĐT (*để b/c*);
- Đảng ủy (*để b/c*);
- Lưu: VT, HĐT.



PGS.TS. Nguyễn Quang Ngoạn

**QUY CHẾ DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 09 tháng 9 năm 2020  
của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn, bao gồm: dân chủ trong nội bộ Nhà trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan:

a) Dân chủ trong nội bộ Nhà trường bao gồm: trách nhiệm của Hội đồng trường, trách nhiệm của Hiệu trưởng và của viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của Nhà trường; những việc phải công khai để viên chức, người lao động và người học biết; những việc viên chức, người lao động, người học tham gia ý kiến, Hội đồng trường, Hiệu trưởng quyết định; những việc viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra;

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan bao gồm: trách nhiệm của Hiệu trưởng và của viên chức, người lao động trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa Nhà trường với cơ quan cấp trên.

2. Quy chế này áp dụng đối với viên chức, người lao động và người học của Trường Đại học Quy Nhơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường**

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường nhằm bảo đảm, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của đội ngũ viên chức, người lao động, người học trong Nhà trường theo luật định và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng.

2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường nhằm tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

### **Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường**

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của Hiệu trưởng và các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường.

## **Chương II**

### **DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

#### **Mục 1**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC TRƯỜNG**

### **Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn và các quy định của pháp luật có liên quan; Tổ chức triển khai thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Nhà trường; trong tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động và người học theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng, sơ kết học kỳ và tổng kết năm học để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Nhà trường. Hiệu trưởng tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của Nhà trường tại hội nghị viên chức và người lao động được tổ chức vào đầu năm học theo các quy định hiện hành.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của viên chức, người lao động và người học. Khi viên chức, người lao động, người học đăng ký được gấp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gấp và trao đổi hoặc thông qua

các buổi tiếp công dân định kỳ 02 lần mỗi tháng. Nghiên cứu, kịp thời giải quyết các kiến nghị của các đơn vị trong Nhà trường.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong Nhà trường, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong Nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn Trường tổ chức hội nghị viên chức và người lao động của Nhà trường vào đầu năm học. Khi có ít nhất một phần ba viên chức của Nhà trường hoặc Ban Chấp hành Công đoàn Trường yêu cầu hoặc Hiệu trưởng thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị viên chức và người lao động bất thường. Việc tổ chức hội nghị viên chức và người lao động được thực hiện theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Trường**

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm túc lề lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định của Trường.

4. Phổ biến kịp thời thông tin về pháp luật của Nhà nước, quy định của cấp trên, các chương trình kế hoạch công tác và mọi quy định của Trường, đơn vị.

5. Niêm yết công khai tại nơi làm việc để viên chức, người lao động, người học biết những quy định, thủ tục giải quyết các công việc, lịch làm việc, lịch tiếp khách.

6. Hàng năm, các trưởng đơn vị thuộc Trường phối hợp với ban chấp hành công đoàn bộ phận tổ chức hội nghị toàn thể viên chức và người lao động của đơn vị và bầu đại biểu tham gia hội nghị viên chức và người lao động cấp Trường.

7. Kịp thời xử lý hoặc báo cáo Hiệu trưởng để xử lý những người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Hội đồng trường**

1. Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành, điều chỉnh, bổ sung Quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường.

2. Tổ chức giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và báo cáo hàng năm với viên chức, người lao động về kết quả giám sát.

3. Quyết nghị những vấn đề lớn liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ, cập nhật, bổ sung các chủ trương mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện dân chủ trong trường học vào các chương trình hành động đã được thông qua.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của viên chức và người lao động**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của Nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của Nhà trường; ý kiến đối với Hiệu trưởng để xây dựng Nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Nhà trường, đơn vị.

4. Thực hiện nghiêm kỷ luật phát ngôn, không lợi dụng dân chủ để lan truyền thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng trên không gian mạng.

## **Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội và Ban Thanh tra nhân dân trong Nhà trường**

1. Người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội; dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong Nhà trường, đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp Hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định, Ban Thanh tra nhân dân thông qua Ban Chấp hành Công đoàn Trường báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

## **Mục 2 NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI**

### **Điều 9. Những việc Hiệu trưởng phải công khai**

1. Những việc Hiệu trưởng phải công khai để viên chức, người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của Nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của Nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của Nhà trường; tài sản, trang thiết bị của Nhà trường; kết quả kiểm toán của Nhà trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, kéo dài thời gian công tác đối với viên chức, nghỉ hưu đối với viên chức, người lao động; việc đánh giá, xếp loại viên

chức, người lao động, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến viên chức, người lao động theo quy định tại Điều 11 Quy chế này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Nhà trường.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của Nhà trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

#### **Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai**

##### 1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Nhà trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại bảng tin của Nhà trường, của đơn vị;

b) Thông báo tại hội nghị viên chức và người lao động; thông báo tại đồi thoại của Nhà trường;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức, người lao động;

d) Thông báo cho các trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Trường và yêu cầu các trưởng đơn vị thông báo đến viên chức, người lao động làm việc tại đơn vị;

đ) Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn Trường;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được Nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

## 2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho viên chức và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị viên chức và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại Nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học được Nhà trường công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

## **Mục 3 NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN**

### **Điều 11. Những việc viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định**

1. Những việc viên chức, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của Nhà trường, của đơn vị;

c) Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua của Nhà trường, của đơn vị;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của Nhà trường, của đơn vị;

d) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động;

g) Việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động;

h) Các nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hàng năm của Nhà trường;

b) Các thông tin liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của Nhà trường có liên quan đến người học;

đ) Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong Nhà trường có liên quan đến người học.

### **Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến**

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, Nhà trường áp dụng một hay nhiều hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. Viên chức, người lao động tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua các trưởng đơn vị hoặc các tổ chức chính trị - xã hội với Hiệu trưởng.

2. Thông qua hội nghị viên chức và người lao động của Nhà trường, của đơn vị; thông qua đối thoại tại Nhà trường.

3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến.

4. Thông qua các buổi tiếp công dân định kỳ; thông qua hộp thư điện tử của Nhà trường để viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến.

### **Mục 4**

## **NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA**

### **Điều 13. Những việc viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra**

1. Việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của Nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Nhà trường.

3. Việc thực hiện các nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường.

4. Việc thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức, người lao động và người học trong Nhà trường.

5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Nhà trường.

#### **Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra**

Nhà trường tổ chức để viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của Nhà trường, của đơn vị.

3. Thông qua hội nghị viên chức và người lao động của Nhà trường, của đơn vị.

### **Chương III**

#### **DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại bảng tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường để người học, cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra viên chức, người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những viên chức, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gấp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

#### **Điều 16. Trách nhiệm của viên chức, người lao động**

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức tại trụ sở Nhà trường; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, viên chức, người lao động có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, viên chức, người lao động phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Viên chức, người lao động không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

#### **Điều 17. Đối thoại tại Nhà trường**

1. Đối thoại tại Nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa viên chức, người lao động, người học với Hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động (Ban Thường vụ Công đoàn Trường), đại diện người học (Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên) với Hiệu trưởng. Đối thoại tại Nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại được thống nhất giữa Ban Thường vụ Công đoàn Trường hoặc Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên với Hiệu trưởng tùy từng trường hợp cụ thể.

#### **Điều 18. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

1. Phục tùng sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, Nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

### **Điều 19. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường**

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị. Khi người đứng đầu đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

### **Điều 20. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với chính quyền địa phương**

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong Nhà trường và quyền lợi của người học.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 21. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-ĐHQN ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn hết hiệu lực kể từ khi Quy chế này có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 22. Trách nhiệm thi hành**

Hiệu trưởng, viên chức, người lao động, người học, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Quy Nhơn và các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (*để b/c*);
- Đảng ủy (*để b/c*);
- Hiệu trưởng;
- Các thành viên HĐT;
- Các đơn vị trong Trường;
- Các tổ chức Đoàn thể, Hội;
- Ban Thanh tra nhân dân;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, HĐT.



**PGS.TS. Nguyễn Quang Ngọạn**